ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 95 /2026/QĐ-UBND	*Ninh Bình, ngày 05 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền công bố thông tin về giá các yếu tố chi phí trực tiếp cấu thành giá công tác xây dựng và chỉ số giá xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền công bố thông tin về giá các yếu tố chi phí trực tiếp cấu thành giá công tác xây dựng và chỉ số giá xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định việc phân cấp cho Sở Xây dựng thực hiện công bố các thông tin về giá các yếu tố chi phí trực tiếp cấu thành giá công tác xây dựng và chỉ số giá xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình theo quy định tại khoản 3 Điều 24 Nghị định số 206/2026/NĐ-CP.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác công bố các thông tin về giá các yếu tố chi phí trực tiếp cấu thành giá công tác xây dựng và chỉ số giá xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 3. Nội dung phân cấp

Phân cấp cho Sở Xây dựng công bố các thông tin về giá các yếu tố chi phí trực tiếp cấu thành giá công tác xây dựng và chỉ số giá xây dựng trên địa bàn tỉnh, bao gồm:

1. Thông tin giá các loại vật liệu xây dựng.

2. Giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng.

3. Chỉ số giá xây dựng gồm chỉ số giá xây dựng theo loại công trình, theo cơ cấu chi phí *(gồm chỉ số giá phần xây dựng, chỉ số giá phần thiết bị, chỉ số giá phần chi phí khác)*, yếu tố chi phí *(gồm chỉ số giá vật liệu xây dựng công trình, chỉ số giá nhân công xây dựng, chỉ số giá máy và thiết bị thi công xây dựng)* và chỉ số giá của một số vật liệu chủ yếu trên địa bàn tỉnh.

4. Đối với các loại vật liệu xây dựng có biến động bất thường phải thực hiện công bố giá vật liệu xây dựng, chỉ số giá xây dựng hàng tháng.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 8 năm 2026.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện việc công bố thông tin về giá các yếu tố chi phí trực tiếp cấu thành giá công tác xây dựng và chỉ số giá xây dựng bảo đảm đúng nội dung, thời gian và trình tự theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp theo Quyết định này.

2. Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí hàng năm cho Sở Xây dựng để thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp tại Quyết định này theo đúng quy định của pháp luật.

3. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Xây dựng trong việc cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin, số liệu phục vụ công tác công bố các thông tin về giá các yếu tố chi phí trực tiếp cấu thành giá công tác xây dựng và chỉ số giá xây dựng theo quy định; đồng thời chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, số liệu đã cung cấp.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Bộ Xây dựng;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- BTV Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể;
- Vụ Pháp chế, Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Đảng ủy các xã, phường;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, các PCVP và các VP, Ban, TT; Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, VP4.

Tudd_VP4_40.QĐ.QPPL.2026

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Trần Anh Dũng